

Bản án số: 11/2019/HSST

Ngày 28 - 02 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM ĐẢO, TỈNH VĨNH PHÚC

- Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Chuyên và bà Nguyễn Thị Bích Hằng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Song Lưu, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo tham gia phiên tòa: Bà Khổng Thị Phú Vân, Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 02 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 10/2019/HSST ngày 21 tháng 01 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 11/2019/QĐXXST - HS ngày 13 tháng 02 năm 2019 đối với các bị cáo:

1. Vũ Văn H, sinh năm 1991; sinh trú quán: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 11/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Vũ Ngọc Nh và bà Nguyễn Thị T; vợ Phan Thị Th và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2018 đến ngày 27/10/2018, có mặt.

2. Nguyễn Văn T, sinh năm 1983; sinh trú quán: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Quang Tr và bà Nguyễn Thị Th; vợ Dương Thị Ph và có 03 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2018 đến ngày 27/10/2018, có mặt.

3. Nguyễn Văn N, sinh năm 1989; sinh trú quán: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn Đ và bà Nguyễn Thị S; vợ Hoàng Thị Tuyết Nh và có 02 con; tiền sự, tiền án: Không; bị bắt tạm giữ từ ngày 18/10/2018 đến ngày 27/10/2018, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Văn L, sinh năm 1976; trú tại: Thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút ngày 18/10/2018, anh Lê Văn L đang nấu cơm ở nhà tại thôn C, xã M, huyện T thì Vũ Văn H và Nguyễn Văn N đến chơi, anh L mời ở lại ăn cơm thì H và N đồng ý. Anh L lấy chiếu cói trải xuống nền nhà, xếp mâm bát, cùng H, N ăn cơm, uống rượu, Nguyễn Văn T đến ăn uống cùng. Khi ăn uống xong, 13 giờ H nói “mưa gió thế này anh em mình làm tý kiếm nôi lẩu”, T và N đồng ý, anh L nói “tao không cho chúng mày đánh bài đâu, giải tán đi”, H nói tiếp “đánh tối làm nôi lẩu”, anh L nói “không đánh, ngồi chơi uống nước thì ngồi”. Anh L dọn mâm, bát xuống bếp để rửa, H, N, T ngồi chơi ở chiếu, H nhìn thấy 01 bộ bài tú lơ khơ ở mép tường cạnh gian cửa giữa nhà, H cầm bộ bài và rủ T, N đánh bạc. H, N, T thống nhất đánh bạc bằng hình thức đánh tiến lên, mỗi ván 10.000đ, cụ thể: Người chơi lấy 01 bộ bài tú lơ khơ 52 quân từ A (át) đến K, người cầm bài chia cho mỗi người 13 quân bài, đặt cửa mỗi ván 10.000đ rồi lên bài đánh. Nếu người chơi có 3 bích thì được đánh trước, không có 3 bích thì bắt bài, người chơi bắt được quân bài cao thì được đánh trước và đánh các quân bài từ thấp đến cao theo thứ tự từ 3 đến A (át). Trong khi chơi nếu người chơi có quân 2 thì chặn được tất cả các quân bài từ 3-A đủ chất cơ, rô, bích, tép. Nếu người chơi đánh quân 2 mà bị người cùng chơi dùng bộ tứ quý (tức 04 quân bài cùng số đủ chất cơ, rô, bích, tép như 4444 hoặc jjjj) chặn thì bị phạt 10.000đ. Trong khi chơi người nào đánh hết bài đầu tiên thì thắng, những người chơi còn lại phải trả cho người thắng 10.000đ. H là người cầm bài đầu tiên và chia bài cho người chơi. Đến 13 giờ 20 phút khi H, N, T đang chơi thì anh L rửa bát dọn dẹp xong và đi từ dưới bếp đi lên thấy H, N, T đang đánh bạc anh L nói “ngủ đi không được chơi nữa”, lúc này lực lượng Công an huyện Tam Đảo bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: 52 quân bài tú lơ khơ, số tiền 7.590.000đ (Bảy triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng), 01 chiếu cói; Vũ Văn H 01 ví giả da bên trong có 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vũ Văn H, 01 điện thoại di động SamSung J3, 01 điện thoại di động Nokia và 01 xe mô tô BKS 88E1-035.21; Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Samsung J7, 01 điện thoại di động Iphone 5; Nguyễn Văn N 01 xe mô tô BKS 88F4-5453.

Quá trình điều tra xác định:

Các đối tượng sử dụng tổng số tiền để đánh bạc là 7.590.000đ, trong đó: Vũ Văn H 5.500.000, Nguyễn Văn T 1.400.000đ, Nguyễn Văn N 690.000đ.

Đối với anh Lê Văn L không biết việc các đối tượng đánh bạc tại nhà mình, khi thấy các đối tượng đánh bạc đã yêu cầu không được đánh bạc tiếp, đúng lúc này thì bị bắt quả tang, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với Lê Văn L.

Tại Bản Cáo trạng số: 13/CT-VKSTĐ ngày 18 tháng 01 năm 2019 Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo đã truy tố Vũ Văn H cùng các đồng phạm về tội “Đánh bạc” theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét

xử tuyên bố các bị cáo Vũ Văn H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự, phạt: Vũ Văn H từ 08 (tám) tháng đến 10 (mười) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm 04 (bốn) tháng đến 01 (một) năm 08 (tám) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự, phạt: Nguyễn Văn T từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự, phạt: Nguyễn Văn N từ 06 (sáu) tháng đến 08 (tám) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm đến 01 (một) năm 04 (bốn) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Đề nghị xử lý vật chứng và tính án phí theo quy định pháp luật.

Các bị cáo Vũ Văn H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như nội dung bản cáo trạng đã nêu.

Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố đối với các bị cáo.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác,

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Tam Đảo, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo thừa nhận toàn bộ hành vi của mình như nội dung bản cáo trạng đã truy tố, thể hiện như sau: Khoảng 13 giờ ngày 18/10/2018, Vũ Văn H rủ Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N đánh bạc bằng hình thức đánh tiền lên tại thôn C, xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc được T và N đồng ý. H, T và N cùng nhau đánh bạc đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an huyện Tam Đảo bắt quả tang, thu giữ số tiền 7.590.000đ (Bảy triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng) cùng toàn bộ vật chứng.

[3]. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với lời khai tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của người làm chứng, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án mà cơ quan điều tra đã thu thập được. Hành vi của các bị cáo đã phạm vào tội “Đánh bạc” theo quy định tại khoản 1 Điều 321 Bộ luật Hình sự: “1. Người nào đánh bạc trái phép dưới bất kỳ hình thức nào được thua bằng tiền hay hiện vật trị giá từ 5.000.000 đồng đến dưới 50.000.000 đồng..., thì bị phạt tiền từ 20.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm”. Do đó, Bản Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Đảo, tỉnh Vĩnh Phúc truy tố đối với các bị cáo là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4]. Xét tính chất của vụ án là ít nghiêm trọng, hành vi phạm tội của các bị cáo xâm phạm đến trật tự công cộng, gây bất bình trong quần chúng nhân dân, làm ảnh hưởng đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Trong vụ án này: Vũ Văn H là người khởi sự và có số tiền dùng để đánh bạc nhiều nhất; Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N là đồng phạm tham gia tích cực, T có số tiền dùng để đánh bạc nhiều hơn N.

[5]. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự; các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, quá trình điều tra và tại phiên tòa thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự; bị cáo Nguyễn Văn T được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự (bố bị cáo T có công với Nhà nước được tặng thưởng huân chương).

[6]. Căn cứ vào tích chất, mức độ của hành vi phạm tội cũng như nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của từng bị cáo thấy cần xử phạt Vũ Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N mức hình phạt tù nhưng cho hưởng án treo như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa cũng đủ điều kiện để cải tạo, giáo dục các bị cáo cũng như răn đe, phòng ngừa chung.

[7]. Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên hội đồng xét xử quyết định không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với các bị cáo.

[8]. Về xử lý vật chứng:

Cần tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền các bị cáo sử dụng đánh bạc là 7.590.000đ (Bảy triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng); tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc cối là công cụ các bị cáo sử dụng để đánh bạc và không còn giá trị sử dụng; trả lại cho: Vũ Văn H 01 ví giả da, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vũ Văn H, 01 điện thoại di động SamSung J3, 01 điện thoại di động Nokia và 01 xe mô tô BKS 88E1-035.21; Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động Samsung J7, 01 xe mô tô BKS 88F4-5453; Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Iphone 5 nhưng cần tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

[9] Về án phí: Các bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố: Các bị cáo Vũ Văn H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N phạm tội “Đánh bạc”.

1.1. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự, xử phạt: Vũ Văn H 09 (chín) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 06 (sáu) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.2. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn T 07 (bảy) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách 01 (một) năm 02 (hai) tháng, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

1.3. Áp dụng khoản 1 Điều 321, điểm i, s khoản 1 Điều 51, khoản 1, 2, 5 Điều 65 Bộ luật Hình sự, khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự, xử phạt: Nguyễn Văn N 06 (sáu) tháng tù cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 01 (một) năm, thời hạn thử thách tính từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao các bị cáo Vũ Văn H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã M, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của án treo. Trường hợp các bị cáo Vũ Văn H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật Thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

2. Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự, Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 7.590.000đ (Bảy triệu năm trăm chín mươi nghìn đồng).

Tịch thu tiêu hủy 52 quân bài tú lơ khơ và 01 chiếc còi .

Trả lại cho: Vũ Văn H 01 ví giả da, 01 thẻ căn cước công dân mang tên Vũ Văn H, 01 điện thoại di động SamSung J3, 01 điện thoại di động Nokia và 01 xe mô tô BKS 88E1-035.21; Nguyễn Văn N 01 điện thoại di động Samsung J7, 01 xe mô tô BKS 88F4-5453; Nguyễn Văn T 01 điện thoại di động Iphone 5 nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Các vật chứng nêu trên có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 26/02/2019).

3. Áp dụng khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội: Buộc các bị cáo Vũ Văn H, Nguyễn Văn T và Nguyễn Văn N mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Các bị cáo Vũ Văn H, Nguyễn Văn T, Nguyễn Văn N và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Vĩnh Phúc;
- VKSND huyện Tam Đảo;
- Chi cục THADS huyện Tam Đảo;
- Công an huyện Tam Đảo;
- UBND xã M;
- Các Bị cáo, ĐS;
- Lưu VP, HSVA.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Nguyễn Thị Thu